

Số: 142/2022/QĐST - HNGĐ

Đông Đa, ngày 21 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Bà Đỗ Kim O**, sinh năm 1975; Nơi ĐKKHKT: Tổ X Vĩnh Thuận, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nơi cư trú: P506-A3, tập thể K, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Ông Lâm Hải N**, sinh năm 1972; Nơi ĐKKHKT: Tổ X Vĩnh Thuận, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nơi cư trú: P506-A3, tập thể K, phường T, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Kim O và ông Lâm Hải N đăng ký kết hôn ngày 05/7/2001 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đống Đa, Hà Nội trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, vợ chồng đã cố gắng hòa giải để đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay bà O, ông N xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ và xin được thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn giữa bà Đỗ Kim O và ông Lâm Hải N thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của ông bà, cho ông bà được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Bà O, ông N có 02 con chung, là cháu Lâm Hải Q, sinh ngày 23/10/2001 và cháu Lâm Hải M, sinh ngày 11/01/2005.

Hiện cháu Lâm Hải Q đã trưởng thành, nên không xem xét.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận: Giao cháu Lâm Hải M cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi cháu M, ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Bà O, ông N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Bà O, ông N không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Bà O tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Kim O và ông Lâm Hải N.

- **Về con chung:** Bà O, ông N có 02 con chung, là cháu Lâm Hải Q, sinh ngày 23/10/2001 và cháu Lâm Hải M, sinh ngày 11/01/2005.

Cháu Lâm Hải Q đã trưởng thành, nên không xem xét. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà O, ông N khi ly hôn: Giao cháu Lâm Hải M cho bà O trực tiếp nuôi dưỡng; việc cấp dưỡng nuôi cháu M, ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Ông Lâm Hải N có quyền đi lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản (động sản, bất động sản) chung:** Bà O, ông N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Bà O, ông N không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của bà O chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn, bà O đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0069732 ngày 09 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận bà O đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường T,
quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯỢNG

